

Số: 108/2019/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 16 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Luật Người cao tuổi năm 2009; Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 18/6/2019; Báo cáo thẩm tra số 480/BC-VHXXH ngày 12/7/2019 của Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND tỉnh và thảo luận tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Sơn La như sau:

1. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh

- Người cao tuổi thọ 70, 75 tuổi: Tặng quà hiện vật trị giá 150.000 đồng và 300.000 đồng tiền mặt.

- Người cao tuổi thọ 80, 85 tuổi: Tặng quà hiện vật trị giá 150.000 đồng và 400.000 đồng tiền mặt.

- Người cao tuổi thọ 90, 95 tuổi: Tặng quà hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt.

- Người cao tuổi thọ 100 tuổi: Tặng quà 5 mét vải lụa và 1.000.000 đồng tiền mặt.

- Người cao tuổi thọ trên 100 tuổi: Tặng quà hiện vật trị giá 150.000 đồng và 1.000.000 đồng tiền mặt (tặng quà hàng năm).

2. Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương đảm bảo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Sơn La khoá XIV, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội; Chủ tịch nước; Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của UBTVQH; Bộ Tư pháp;
Bộ Tài Chính; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ tỉnh uỷ,
- TT HĐND; UBND; UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể của tỉnh;
- VP: Tỉnh uỷ, ĐĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- TT huyện uỷ, Thành uỷ, HĐND; UBND huyện, thành phố
- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Các Trung tâm: Thông tin tỉnh, lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, Linh (450b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Chát